

Số: 927 /QĐ-TTKN

Hà Nội, ngày 5 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
V/v cấp Giấy chứng nhận sản phẩm sản xuất trong nước
phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

Căn cứ Quyết định số 1109/QĐ-TS-VP ngày 25/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản;

Căn cứ văn bản số 1078/TĐC-HCHQ ngày 29/3/2024 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và văn bản số 356/GCN-BKHCN ngày 06/9/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ về chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận của Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản;

Xét 02 báo cáo ngày 29, 30/5/2025 của Đoàn đánh giá và kết quả thẩm xét hồ sơ chứng nhận;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Chứng nhận và Kiểm nghiệm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung 20 sản phẩm sản xuất trong nước phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 02-31-1:2019/BNNPTNT vào Giấy chứng nhận số HQ.25.01205 ban hành kèm theo Quyết định số 1167/QĐ-TTKN-CNKN ngày 22/3/2025 của Giám đốc Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản cấp cho Công ty TNHH Uni-President Việt Nam, địa chỉ: số 16-18-20 Đường ĐT 743, KCN Sóng Thần 2, Phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam. Thông tin chi tiết và kết quả thử nghiệm của các sản phẩm kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thời hạn chứng nhận được thực hiện theo Quyết định số 1167/QĐ-TTKN-CNKN ngày 22/3/2025. Trong thời gian hiệu lực của chứng nhận, Công ty TNHH Uni-President Việt Nam được phép sử dụng Giấy chứng nhận, dấu hợp quy (CR) theo hướng dẫn tại Website của Trung tâm.

Điều 3. Trưởng phòng Chứng nhận và Kiểm nghiệm; Trưởng phòng Quản lý dịch vụ và Khách hàng; Công ty TNHH Uni-President Việt Nam, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở NN&MT tỉnh Bình Dương;
- Giám đốc TT (b/c);
- Trung tâm Vùng I, II;
- Văn phòng TT (BBT Website);
- Lưu: VT, CNKN.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Văn Yên



Phụ lục 1
DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM CHỨNG NHẬN HỢP QUY
(Kèm theo Quyết định số 927 /QĐ-TTKN ngày 05 tháng 6 năm 2025
của Giám đốc Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm định thủy sản)

STT	Tên sản phẩm	Địa điểm sản xuất	Mã số hợp quy	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia phù hợp
1	Thức ăn hỗn hợp cho cá Biển nhân hiệu UP mã số CM-00	Địa điểm 1: Công ty TNHH Uni-President Việt Nam Địa chỉ: Số 16-18-20, đường ĐT 743, KCN Sóng Thần 2, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam; .	HQ.25.01205-35	QCVN 02-31-1:2019/ BNNPTNT
2	Thức ăn hỗn hợp cho cá Biển nhân hiệu UP mã số CM-01		HQ.25.01205-36	
3	Thức ăn hỗn hợp cho cá Biển nhân hiệu UP mã số CM-02		HQ.25.01205-37	
4	Thức ăn hỗn hợp cho cá Biển nhân hiệu UP mã số CM-03		HQ.25.01205-38	
5	Thức ăn hỗn hợp cho cá Biển nhân hiệu UP mã số CM-04		HQ.25.01205-39	
6	Thức ăn hỗn hợp cho cá Biển nhân hiệu UP mã số CM-05		HQ.25.01205-40	
7	Thức ăn hỗn hợp cho cá Biển nhân hiệu UP mã số CM-06		HQ.25.01205-41	
8	Thức ăn hỗn hợp cho cá Biển nhân hiệu UP mã số CM-07		HQ.25.01205-42	
9	Thức ăn hỗn hợp cho cá Biển nhân hiệu UP mã số CM-08		HQ.25.01205-43	
10	Thức ăn hỗn hợp cho cá Biển nhân hiệu UP mã số CM-09		HQ.25.01205-44	
11	Thức ăn hỗn hợp cho cá Biển nhân hiệu UP mã số CM-10		HQ.25.01205-45	
12	Thức ăn hỗn hợp cho cá Biển nhân hiệu UP mã số CM-11		HQ.25.01205-46	
13	Thức ăn hỗn hợp cho cá Biển nhân hiệu UP mã số CM-12		HQ.25.01205-47	

STT	Tên sản phẩm	Địa điểm sản xuất	Mã số hợp quy	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia phù hợp
14	Thức ăn hỗn hợp cho cá Basa - cá Tra nhãn hiệu UP mã số T5031	- Địa điểm 1: Công ty TNHH Uni-President Việt Nam Địa chỉ: Số 16-18-20, đường ĐT 743, KCN Sóng Thần 2, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam; - Địa điểm 2: Chi nhánh Công ty TNHH Uni-President Việt Nam tại Tiền Giang Địa chỉ: Lô 03, KCN Mỹ Tho, tỉnh lộ 864, ấp Bình Tạo, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, Việt Nam	HQ.25.01205-48	QCVN 02-31-1:2019/ BNNPTNT
15	Thức ăn hỗn hợp cho cá Basa - cá Tra nhãn hiệu UP mã số T5032		HQ.25.01205-49	
16	Thức ăn hỗn hợp cho cá Basa - cá Tra nhãn hiệu UP mã số T5033		HQ.25.01205-50	
17	Thức ăn hỗn hợp cho cá Basa - cá Tra nhãn hiệu UP mã số T5041		HQ.25.01205-51	
18	Thức ăn hỗn hợp cho cá Basa - cá Tra nhãn hiệu UP mã số T5042		HQ.25.01205-52	
19	Thức ăn hỗn hợp cho cá Basa - cá Tra nhãn hiệu UP mã số T5043		HQ.25.01205-53	
20	Thức ăn hỗn hợp cho cá Basa - cá Tra nhãn hiệu UP mã số T5044		HQ.25.01205-54	

